

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình “Sóng và máy tính cho em”
trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 03/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tổ chức dạy học an toàn, bảo đảm chương trình và mục tiêu chất lượng giáo dục, đào tạo ứng phó với đại dịch COVID – 19;

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ ngày 12/9/2021 tại Lễ phát động Chương trình “Sóng và máy tính cho em”;

Trên cơ sở đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 78/TTr-STTTT ngày 12/10/2021; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Sóng và máy tính cho em” trên địa bàn tỉnh Bình Định; với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Sóng và máy tính cho em”, vận động cung cấp, hỗ trợ máy tính, các thiết bị công nghệ, nền tảng công nghệ, dịch vụ viễn thông cho học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo; học sinh có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19 (có bố hoặc mẹ mất do dịch COVID-19) và chưa có máy tính để học tập trực tuyến, góp phần hướng tới mục tiêu 100% trường học, giáo viên, học sinh trên địa bàn tỉnh được trang bị đầy đủ về hạ tầng, nền tảng công nghệ, máy tính và các phương tiện khác phục vụ cho việc dạy và học trực tuyến, thúc đẩy phát triển xã hội số.

2. Yêu cầu

- Huy động, vận động nguồn lực của các sở, ban, ngành, các địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân để kịp thời, đáp ứng nhu cầu học tập trực tuyến của học sinh, trước mắt là tại các địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội (phong tỏa) và không bảo đảm điều kiện dạy học trực tiếp do dịch bệnh; không để học sinh nào không hoàn thành chương trình học tập do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19.

- Thiết bị, dịch vụ được cung cấp, trao tặng cần đảm bảo đúng yêu cầu, đúng đối tượng, hỗ trợ hiệu quả quá trình học tập của học sinh.

II. NỘI DUNG

1. Đảm bảo phủ sóng di động băng rộng, đường truyền internet

a) Đảm bảo chất lượng dịch vụ internet băng rộng 100% tại các vùng đang thực hiện giãn cách y tế (phong tỏa) và các vùng không bảo đảm điều kiện dạy học trực tiếp do dịch bệnh.

b) Phủ sóng 100% toàn bộ 08 thôn, làng chưa có kết nối internet băng rộng di động trên địa bàn tỉnh (Thời hạn hoàn thành quý II/2022)

(Danh sách các thôn, làng, khu vực chưa có kết nối internet băng rộng di động tại Phụ lục 1).

2. Vận động hỗ trợ thiết bị phục vụ học trực tuyến

2.1. Năm 2021.

a) Nội dung: Dự kiến 5.000 máy tính để bàn, máy tính bảng, máy tính xách tay, điện thoại thông minh và các thiết bị liên quan cho học sinh chưa có thiết bị học trực tuyến theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Học sinh thuộc hộ nghèo;
- Học sinh thuộc hộ cận nghèo;
- Học sinh có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid -19 (có bố hoặc mẹ mất do dịch Covid -19).

Lưu ý: Trước mắt ưu tiên cho các địa phương đang thực hiện giãn cách y tế (phong tỏa) và các vùng không bảo đảm điều kiện dạy học trực tiếp do dịch bệnh.

b) Nguồn lực huy động:

- Hỗ trợ, điều phối từ Trung ương
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh;
- Các nguồn quỹ của tỉnh như: Quỹ khuyến học - khuyến tài tỉnh; Quỹ an sinh xã hội...
- Gia đình học sinh tiết kiệm chi tiêu để mua sắm thiết bị.

c) Hình thức ủng hộ:

- Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản;
- Bằng hiện vật (thiết bị phục vụ cho việc học trực tuyến của học sinh: máy tính để bàn, máy tính bảng, máy tính xách tay, điện thoại thông minh, thiết bị phát sóng di động...).

d) Đơn vị tiếp nhận ủng hộ:

- Đối với nguồn ủng hộ là hiện vật: Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.
- Đối với nguồn hỗ trợ bằng tiền: Sở Tài chính là đơn vị tiếp nhận.

2.2. Từ năm 2022 - 2023:

a) Nội dung: Tiếp tục phát động Chương trình đề huy động mọi nguồn lực trong xã hội, hướng tới mục tiêu 100% học sinh trên toàn tỉnh được trang bị máy tính để có thực hiện học trực tuyến. Dự kiến mỗi năm khoảng 6.000 máy.

b) Các nguồn lực, hình thức huy động và địa điểm tiếp nhận: Thực hiện như giai đoạn 1.

(Thống kê nhu cầu hỗ trợ thiết bị phục vụ học trực tuyến các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tại Phụ lục 2).

3. Một số hỗ trợ khác

a) Miễn phí 100% sử dụng các nền tảng dạy, học trực tuyến Việt Nam đã được công bố;

b) Miễn phí data 4Gb/ngày trong thời gian học trực tuyến cho học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và học sinh có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid -19 (là con trong gia đình có bố hoặc mẹ mất do dịch Covid -19).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh triển khai Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phối hợp triển khai nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, internet tại các địa phương đang thực hiện giãn cách theo Chỉ thị 16/CT-TTg (nếu có) đảm bảo việc học trực tuyến trong tháng 10/2021; triển khai kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng tại những điểm chưa có kết nối Internet băng rộng di động *(Theo Phụ lục 1)*.

c) Kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ số công bố và miễn phí các nền tảng dạy, học trực tuyến Việt Nam tại các địa phương đang thực hiện giãn cách theo Chỉ thị 16/CT-TTg và thực hiện học trực tuyến.

d) Vận động các doanh nghiệp viễn thông nghiên cứu, đề xuất phương án miễn phí cước kết nối Internet di động tới các nền tảng dạy, học Việt Nam; nghiên cứu đề xuất phương án hỗ trợ đối với gói cước, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ việc dạy và học trực tuyến tại các địa phương đang thực hiện giãn cách theo Chỉ thị 16/CT-TTg.

đ) Vận động các doanh nghiệp ngành Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh tham gia ủng hộ, hỗ trợ máy tính cho học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo tại các địa phương theo mục tiêu của Kế hoạch.

e) Tham mưu chỉ đạo các cơ quan, báo chí tuyên truyền các hoạt động của Kế hoạch.

f) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị có liên quan vận động và tranh thủ các nguồn hỗ trợ từ Trung ương để thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tuyên truyền các hoạt động của chương trình “Sóng và máy tính cho em”; động viên, khích lệ, chia sẻ những nỗ lực, cố gắng của đội ngũ giáo viên, học sinh, nhà trường đã và đang vượt qua những khó khăn của dịch bệnh COVID-19 để tổ chức dạy tốt, học tốt, đảm bảo “ngừng đến trường, không ngừng học”.

b) Phát động, kêu gọi các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong ngành Giáo dục tham gia quyên góp, ủng hộ Chương trình “Sóng và máy tính cho em”.

c) Kết nối nguồn lực và điều phối nguồn lực để chuyển về các Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục có học sinh thuộc diện nghèo, cận nghèo thuộc tại các địa phương theo 2 giai đoạn thực hiện đã nêu tại Mục II.2 – Kế hoạch này.

d) Cung cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông danh sách các Trường chưa kết nối internet.

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn các nhà trường tổ chức dạy học trực tuyến, khai thác sử dụng thiết bị và Internet của Kế hoạch có hiệu quả.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh sử dụng kinh phí địa phương theo quy định.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tổ chức phát động, triển khai thực hiện hoạt động Chương trình “Sóng và máy tính cho em” tại địa phương mình.

- Tổ chức vận động, tiếp nhận, điều phối kinh phí, trang thiết bị vận động được để hỗ trợ cho các đối tượng tại địa bàn quản lý theo đúng tiêu chí quy định.

- Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo đúng quy định.

5. Đề nghị Hội Khuyến học tỉnh có giải pháp hỗ trợ máy tính và thiết bị phục vụ học trực tuyến cho học sinh theo nội dung tại Mục II của Kế hoạch.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp tổ chức phát động, thực hiện các hoạt động của Chương trình “Sóng và máy tính cho em”./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ GD&ĐT;
- Bộ TTTT;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PVP VX;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, K9.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH KHU VỰC, THÔN, LÀNG
CHƯA CÓ BĂNG RỘNG DI ĐỘNG

Stt	Tên đơn vị	Số thôn, làng chưa có internet Băng rộng di động	Nhà mạng triển khai phủ sóng	Thời gian dự kiến hoàn thành
I	HUYỆN AN LÃO	1		
1	Thôn 7, xã An Vinh	1	VNPT	Quý 1/2022
II	HUYỆN VĨNH THẠNH	2		
1	Làng Kong Trú, xã Vĩnh Kim	1	VNPT	Quý 2/2022
2	Làng O2, xã Vĩnh Kim	1	VNPT	Quý 2/2022 (sau khi có điện lưới)
III	HUYỆN VÂN CANH	5		
1	Làng Canh Tiến, xã Canh Liên	1	Viettel	Quý 1/2022 (sau khi có điện lưới)
2	Làng Hà Giao, xã Canh Liên	1	Viettel	Quý 4/2021
3	Làng Cà Bưng, xã Canh Liên	1	MobiFone	Quý 1/2022
4	Làng Cà Nâu, xã Canh Liên	1	MobiFone	Quý 1/2022
5	Thôn Canh Giao, xã Canh Hiệp	1	Viettel	Quý 2/2022 (sau khi có điện lưới)
	TỔNG	8		

PHỤ LỤC 2
THỐNG KÊ NHU CẦU HỖ TRỢ THIẾT BỊ
PHỤC VỤ HỌC TRỰC TUYẾN CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

STT	Cấp, bậc học	Tổng số trường	Số học sinh				
			Tổng số học sinh	Học sinh không có thiết bị học trực tuyến			
				Tổng số học sinh không có thiết bị học trực tuyến	Chia ra		
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Khác
1	Tiểu học	204	126.599	87.731	4.942	4.529	78.260
2	Trung học cơ sở	148	92.097	40.419	3.246	3.418	26.655
3	THPT, GDNN-GDTX	62	58.546	6.048	1.483	1.845	2.360
	Tổng cộng	414	277.242	134.198	9.671	9.792	107.275